

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1297 /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 03 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án hình sự
và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 447 /TTr-CAT-THAHS ngày 30 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP7(Va).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện công tác thi hành án hình sự
và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**
*(Kèm theo Quyết định số 1297/QĐ-UBND, ngày 03/11/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác thi hành án hình sự (THAHS) và tái hòa nhập cộng đồng (THNCD) trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan đến việc triển khai các quy định của pháp luật trong công tác THAHS và THNCD, gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Văn hóa và Thể thao, Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh, Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh, Hội Luật gia, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Hoạt động phối hợp giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đã được pháp luật quy định; bảo đảm chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

2. Đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả và đúng quy định Luật Thi hành án hình sự 2019, Nghị định số 49/2020/NĐ-CP, ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về THNCD, Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg, ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3. Công an tỉnh là cơ quan chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã trong tham mưu, triển khai các nhiệm vụ phối hợp liên quan đến công tác THAHS và THNCD.

Điều 3. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến hoặc cung cấp thông tin bằng văn bản.
2. Trường hợp cần thiết, các bên có thể làm việc trực tiếp theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.
3. Tổ chức họp liên ngành, sơ kết, tổng kết.
4. Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành.
5. Các hình thức khác.

CHƯƠNG II NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 4. Phối hợp trong việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Căn cứ tình hình thực tế trong triển khai công tác THAHS & THNCĐ và các quy định của pháp luật, Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện.

Điều 5. Phối hợp trong phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác thi hành án hình sự trên địa bàn tỉnh

1. Công an tỉnh chủ trì thông báo, cung cấp các văn bản hướng dẫn về chủ trương, biện pháp, tình hình thực hiện công tác THAHS và THNCĐ đến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã để thống nhất tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh; chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức hội nghị, các lớp tập huấn chuyên sâu phổ biến quy định của pháp luật về công tác THAHS và THNCĐ; xây dựng, nhân rộng các mô hình điển hình; tổ chức sơ kết, tổng kết và biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn tỉnh.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên thực hiện tốt công tác tuyên truyền chính sách pháp luật đến các hội viên và Nhân dân. Phối hợp triển khai các mô hình quản lý, giáo dục, giúp đỡ người THAHS tại cộng đồng, người chấp hành xong hình phạt tù THNCĐ; giám sát việc thi hành pháp luật về công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Hội luật gia, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp trao đổi thông tin, tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp, người dân thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục, giúp đỡ người THAHS tại cộng đồng, người chấp hành xong án phạt tù THNCĐ.

4. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tham gia tích cực trong công tác quản lý, giáo dục, cảm hóa người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người

được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá.

Điều 6. Phối hợp trong công tác quản lý người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện về tái hòa nhập cộng đồng

1. Công an tỉnh

a) Chủ động tham mưu triển khai công tác tiếp nhận, phối hợp quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện THNCĐ.

b) Chỉ đạo Công an cấp xã tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai các biện pháp phối hợp trong quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hình sự tại cộng đồng; chủ trì phối hợp với đơn vị chức năng thực hiện các biện pháp bảo đảm THNCĐ đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về THNCĐ.

c) Chỉ đạo các Trại tạm giam Công an tỉnh, phân trại tạm giam thực hiện các biện pháp chuẩn bị THNCĐ cho phạm nhân theo quy định.

d) Thông báo đến các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân cấp xã những trường hợp người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện về THNCĐ trên địa bàn tỉnh để phối hợp, quản lý, giáo dục, giúp đỡ.

e) Phối hợp, trao đổi, hướng dẫn triển khai các biện pháp quản lý, giáo dục người đang THAHS tại cộng đồng và người thuộc diện THNCĐ.

f) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan tham mưu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù.

g) Cập nhật thông tin về tình hình án tích của người chấp hành xong hình phạt tù và thực hiện việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Phối hợp với các Trại giam, Trại tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng nắm tình hình người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện về cư trú tại địa phương và phối hợp đề xuất những giải pháp hỗ trợ, các hoạt động giáo dục, dạy nghề, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phạm nhân sắp chấp hành xong hình phạt tù THNCĐ.

b) Thực hiện công tác tiếp nhận, bố trí sử dụng và giải quyết chính sách đối với người trước khi bị phạt tù là quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, giúp họ ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng.

c) Phối hợp thực hiện công tác quản lý giáo dục quân nhân chấp hành án hình sự tại cộng đồng theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

3. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan triển khai các hoạt động tư vấn, định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm, nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm cho phạm nhân chuẩn bị chấp hành xong hình phạt tù, người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá. Nghiên cứu tham mưu có cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh tiếp nhận người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá vào làm việc.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chính sách hỗ trợ nguồn vốn cho vay ưu đãi để tạo việc làm đối với người chấp hành xong hình phạt tù có hoàn cảnh khó khăn; đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội địa phương người chấp hành xong hình phạt tù không có nơi nương tựa thuộc đối tượng được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội.

Nghiên cứu lồng ghép thực hiện hỗ trợ, giúp đỡ người chấp hành xong án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong hình phạt tù THNCĐ vào các chương trình, kế hoạch hoặc đề án có liên quan đang được triển khai trên địa bàn tỉnh.

c) Hướng dẫn các địa phương thực hiện hỗ trợ giới thiệu việc làm giúp đỡ người chấp hành xong án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện THNCĐ và thụ hưởng các chính sách theo quy định khi gặp hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề. Nghiên cứu, hướng dẫn việc đào tạo và cấp chứng chỉ đào tạo nghề cho phạm nhân trong các Trại tạm giam và người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá đang cư trú tại địa phương.

5. Sở Tư pháp

a) Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn thực hiện Luật Thi hành án hình sự năm 2019 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác THAHS và THNCĐ. Kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã, các ngành chức năng thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù, người đang chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người thuộc diện THNCĐ...

b) Phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức trợ giúp, hỗ trợ các thủ tục pháp lý cho can phạm nhân trong các cơ sở giam giữ, người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

6. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ THAHS và THNCĐ trên cơ sở khả năng cân đối ngân

sách tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

7. Sở Văn hóa và Thể thao, Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh

a) Hướng dẫn, đôn đốc cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan báo chí hợp tác truyền thông với tỉnh, các văn phòng đại diện, phóng viên thường trú của các báo, đài Trung ương và địa phương khác trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ với Cơ quan THAHS Công an tỉnh, Công an cấp xã, các cơ quan, tổ chức liên quan để thông tin tuyên truyền về công tác THAHS và THNCĐ.

b) Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật; chế độ, chính sách đối với người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình giúp đỡ người tái hòa nhập cộng đồng hoạt động hiệu quả, cá nhân điển hình trong công tác tiếp nhận, giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá THNCĐ.

8. Thi hành án dân sự tỉnh

a) Phối hợp với Công an tỉnh trong công tác trao đổi thông tin về người phải thi hành án dân sự để chỉ đạo các cơ sở giam giữ thu nộp, quản lý tiền, giấy tờ của người phải thi hành án và trả tiền, giấy tờ cho người thi hành án đang chấp hành án tại các cơ sở giam giữ thuộc Công an tỉnh.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các Phòng Thi hành án dân sự khu vực thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong công tác cưỡng chế thi hành án dân sự và giải quyết khiếu nại tố cáo về thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật; lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự cho người chấp hành xong án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong hình phạt tù khi có đủ điều kiện và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

9. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về công tác THAHS; phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến công tác THAHS như phạm nhân chết, trốn khỏi nơi giam giữ, người chấp hành án hình sự tại cộng đồng vi phạm pháp luật, trốn thi hành án. Tăng cường công tác kiểm sát việc chấp hành pháp luật trong công tác THAHS; kịp thời ban hành kháng nghị, kiến nghị và phối hợp giám sát việc khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác THAHS và THNCĐ.

10. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

a) Phối hợp với Cơ quan THAHS Công an tỉnh tiến hành rà soát các đối tượng bị kết án phạt tù còn ngoài xã hội (tại ngoại, hoãn chấp hành án phạt tù, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù) nhưng trốn tránh việc thi hành án để Cơ quan THAHS Công an tỉnh tổ chức áp giải, truy bắt thi hành án hoặc truy nã theo quy định.

b) Phối hợp với Cơ quan THAHS Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan xem xét, quyết định rút ngắn thời gian thử thách án treo, giảm thời hạn chấp

hành án phạt cải tạo không giam giữ, rút ngắn thời gian thử thách cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện có nhiều tiến bộ.

c) Phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc của các sở, ngành, UBND cấp xã trong quá trình thực hiện các quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội **cấp xã** phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan, đơn vị tổ chức phân công người quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện THNCĐ. Tạo việc làm, ổn định cuộc sống, phòng ngừa tái phạm và vi phạm pháp luật.

12. Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh

a) Phối hợp với cơ quan Công an, các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp, tổ Tiết kiệm và vay vốn tổ chức giám sát chương trình cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg, ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong phạt tù.

b) Phối hợp với cơ quan Công an rà soát, tổng hợp nhu cầu của các đối tượng thụ hưởng theo quy định, lập kế hoạch vốn trình cơ quan cấp trên xem xét để kịp thời bố trí nguồn vốn cho vay. Đồng thời tổ chức hướng dẫn và giải ngân kịp thời nguồn vốn đến đúng đối tượng thụ hưởng; phối hợp cùng với các đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát bảo đảm cho vay đúng đối tượng, sử dụng đúng mục đích.

13. Hội Luật gia tỉnh

a) Phối hợp với Công an tỉnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng sắp chấp hành xong án phạt tù, đối tượng được xét đặc xá, tha tù trước thời hạn.

b) Phối hợp với các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý giáo dục, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương.

14. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện công tác tiếp nhận, quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện về THNCĐ ổn định cuộc sống, chấp hành nghiêm pháp luật tại nơi cư trú, trở thành người có ích cho xã hội, phòng ngừa tái phạm tội và vi phạm pháp luật.

b) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác THAHS; xây dựng và nhân rộng mô hình tiêu biểu, điển hình tiên tiến về

THAHS và THNCĐ. Tổ chức hội nghị gặp mặt, tọa đàm với người làm lỗi trên địa bàn và tư vấn, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ vay vốn, giới thiệu việc làm cho người làm lỗi.

c) Chỉ đạo Phòng Văn hóa – Xã hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức việc dạy nghề, giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong hình phạt tù THNCĐ.

d) Bố trí kinh phí triển khai công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 7. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác thi hành án hình sự trên địa bàn tỉnh

Công an tỉnh phối hợp với Thanh tra tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo các nội dung liên quan đến việc thực hiện và chấp hành các quy định pháp luật về công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Chế độ trao đổi thông tin, báo cáo

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc trao đổi tình hình, kết quả phối hợp trong công tác THAHS và THNCĐ trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 9 Luật Thi hành án hình sự khi có đề nghị của Công an tỉnh.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị phối hợp, cơ quan được đề nghị phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản và cung cấp các thông tin liên quan theo quy định.

2. Định kỳ hằng năm, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh) **trước ngày 20/11 hằng năm**; thực hiện các báo cáo đột xuất, sơ kết, tổng kết khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này theo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để được hướng dẫn, chỉ đạo.

2. Giao Công an tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này; tổng hợp số liệu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công an theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu; đề xuất sơ kết, tổng kết và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện./.